

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
a.Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	-Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp hoặc tốt hơn yêu cầu kỹ thuật quy định tại mục 2 chương V của E- HSMT. -Nhà thầu nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu,	Đạt
	-Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp hoặc tốt hơn yêu cầu kỹ thuật quy định tại mục 2 chương V của E- HSMT. - Không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu,	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	2.1Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp,lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể như sau : a) Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đúng theo tiến độ cung cấp. b) Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng: -Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến nơi sử dụng - Biện pháp bảo quản để đảm bảo chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển. c) biện pháp kiểm tra nghiệm thu và hướng dẫn sử dụng	Đạt
	2.2 Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và	Đạt

phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E- HSMT.	đáp ứng yêu cầu của E- HSMT.	
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng với môi trường và độ tin cậy của hàng hóa		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý	Có cam kết Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam .	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam	Không đạt
4.2 Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp xử lý	Có cam kết Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý	Đạt
	Không Có cam kết Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết .	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì và cung cấp dịch vụ sau bán hàng		
Thời gian Bảo hành, bảo trì và cung cấp dịch vụ sau bán hàng	Thời gian bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu của E- HSMT.	Đạt
	Thời gian bảo hành, bảo trì không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- *Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1*

Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: ____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): có